



Số định danh/CĐĐĐ	Xã/Phường	Mã họ	Họ tên của họ	Phân loại họ	Số quyết định	Họ tên người ra quyết định	Quân số với chủ họ	Số định danh/CĐĐĐ	Giới tính	Ngày sinh (tháng/năm)	Kết quả xét tuyển (CĐĐĐ, điểm)	Loại 9 điểm	CAN LAM GI	KẾT QUẢ RA SOÁT (*)	Họ tên đang	Ngày sinh đang (tháng/năm)	Số định danh/CĐĐĐ	Chức vụ của tính
	Xã Tạ Nghĩa	10	Đinh Duy Hòa	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Đinh Duy Hòa	Chủ họ	051053001286	Nam	01/02/1953	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN và NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Đinh Duy Hòa	01/02/1953	051053001282	
2305	Xã Tạ Nghĩa	10	Đinh Duy Hòa	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Nguyễn Thị Chuyền	Vợ/Chồng	051140062281	Nữ	07/01/2009	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Nguyễn Thị Chuyền	28/01/1954	051140062281	
2306	Xã Tạ Nghĩa	100	Hồ Văn Hiến	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Hồ Long Mân	Con	051200060351	Nam	29/03/2000	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN và NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Hồ Long Mân	22/04/2001	051200060351	
2307	Xã Tạ Nghĩa	100	Hồ Văn Hiến	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Hồ Văn Hiến	Chủ họ	051062003198	Nam	01/01/1965	Không tìm thấy thông tin	Không tìm thấy người này trong CSDL quốc gia về dân cư. Kiểm tra lại số định danh/CCCD; nếu số đúng thì liên hệ công an xã xác minh.	Dữ liệu thông tin	Hồ Văn Hiến	01/01/1965	051065003198		
2308	Xã Tạ Nghĩa	101	Lê Thị Tuyết	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Lê Văn Trung	Khác	051070617569	Nam	23/01/1976	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Lê Văn Trung	01/01/1976	051070617569	
2309	Xã Tạ Nghĩa	105	Phạm Văn Hoàng	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Phạm Thị Cai	Khác	051160010825	Nữ	23/01/1980	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Phạm Thị Cai	23/01/1960	051160010825	
2310	Xã Tạ Nghĩa	106	Bùi Thị Hoàng	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Bùi Thị Hoàng	Chủ họ	051160002351	Nữ	12/08/1960	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Bùi Thị Hoàng	12/09/1960	051160002351	
2311	Xã Tạ Nghĩa	107	Phạm Thị Cẩm Tú	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Trần Thị Thanh Bình	Con	051308005169	Nữ	14/04/2018	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Trần Thị Thanh Bình	14/04/2008	051308005169	
2312	Xã Tạ Nghĩa	107	Phạm Thị Cẩm Tú	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Trần Ngọc Phú	Vợ/Chồng	019069010899	Nam	05/03/1969	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Trần Ngọc Phú	05/02/1969	019069010899	
2313	Xã Tạ Nghĩa	109	Trần Văn Thuận	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Trần Thị Như ý	Con	051315001539	Nữ	18/12/2015	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN và NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Trần Thị Như ý	18/12/2015	051315001539	
2314	Xã Tạ Nghĩa	109	Trần Văn Thuận	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Trần Thị Cẩm Như	Con	051309089994	Nữ	06/11/2009	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Trần Thị Cẩm Như	11/06/2009	051309089994	
2315	Xã Tạ Nghĩa	11	Mai Thị Nhuận	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Mai Thị Nhuận	Chủ họ	051148006546	Nữ	26/04/1948	Lịch thống tin họ tên	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Mai Thị Nhuận	06/04/1948	051148006546	
2316	Xã Tạ Nghĩa	110	Nguyễn Thị Liễu	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Nguyễn Thanh Sinh	Khác	051071007873	Nam	13/03/1971	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Nguyễn Thanh Sinh	15/05/1971	051071007873	
2317	Xã Tạ Nghĩa	110	Nguyễn Thị Liễu	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Nguyễn Thị Liễu	Chủ họ	050116000313	Nữ	12/02/1960	Không tìm thấy thông tin	Không tìm thấy người này trong CSDL quốc gia về dân cư. Kiểm tra lại số định danh/CCCD; nếu số đúng thì liên hệ công an xã xác minh.	Dữ liệu thông tin	Nguyễn Thị Liễu	12/02/1960	05116000313		
2318	Xã Tạ Nghĩa	110	Nguyễn Thị Liễu	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Cao Ngọc Thanh	Con	051093006363	Nam	20/03/1993	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN và NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Cao Ngọc Thanh	20/03/1993	051093006363	
2319	Xã Tạ Nghĩa	112	Ngô Nam	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Ngô Nam	Chủ họ	051077009919	Nam	10/12/1977	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Ngô Nam	12/10/1977	051077009919	
2320	Xã Tạ Nghĩa	114	Lê Thị Nghiệp	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Lê Thị Nghiệp	Chủ họ	051134002372	Nữ	08/08/1958	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN và NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Lê Thị Nghiệp	08/08/1958	05118000841	
2321	Xã Tạ Nghĩa	116	Ngô Văn Xin	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Ngô Văn Xin	Chủ họ	051070000820	Nam	01/06/1970	Không tìm thấy thông tin	Không tìm thấy người này trong CSDL quốc gia về dân cư. Kiểm tra lại số định danh/CCCD; nếu số đúng thì liên hệ công an xã xác minh.	Dữ liệu thông tin	Ngô Văn Sinh	22/08/1973	051073003904		
2322	Xã Tạ Nghĩa	118	Phạm Thị Hiếu	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Phạm Thị Hiếu	Chủ họ	081183007591	Nữ	01/01/1983	Không tìm thấy thông tin	Không tìm thấy người này trong CSDL quốc gia về dân cư. Kiểm tra lại số định danh/CCCD; nếu số đúng thì liên hệ công an xã xác minh.	Dữ liệu thông tin	Phạm Thị Hiếu	01/01/1983	051183007591		
2323	Xã Tạ Nghĩa	118	Phạm Thị Hiếu	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Lê Thị Thủy Nga	Con	051311008612	Nữ	07/12/2011	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Lê Thị Thủy Nga	07/12/2011	051311008612	
2324	Xã Tạ Nghĩa	12	Nguyễn Thị Dung	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Nguyễn Khắc Trung	Con	051308008526	Nam	25/05/2009	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN và NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Nguyễn Khắc Trung	25/05/2009	05120900771	
2325	Xã Tạ Nghĩa	120	Lê Thị Thi	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Lê Thị Thi	Chủ họ	051150009661	Nữ	18/11/1950	Không tìm thấy thông tin	Không tìm thấy người này trong CSDL quốc gia về dân cư. Kiểm tra lại số định danh/CCCD; nếu số đúng thì liên hệ công an xã xác minh.	Dữ liệu thông tin	Lê Thị Thi	18/11/1950	051150009661		
2326	Xã Tạ Nghĩa	121	Tân Thị Lộc	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Lê Thị Thanh Nhân	Khác	051311007470	Nữ	12/11/2011	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Lê Thị Thanh Nhân	11/12/2011	051311007470	
2327	Xã Tạ Nghĩa	121	Tân Thị Lộc	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Tân Thị Lộc	Chủ họ	051165000699	Nữ	01/04/1965	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN và NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Tân Thị Lộc	01/04/1965	051165000699	
2328	Xã Tạ Nghĩa	124	Lê Văn Liễu	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Lê Văn Liễu	Chủ họ	0510740003262	Nam	20/10/1974	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Lê Văn Liễu	12/10/1974	0510740003262	
2329	Xã Tạ Nghĩa	126	Trần Thị Bích Hợp	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Trần Thị Bích Hợp	Chủ họ	051189014001	Nữ	04/01/1989	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Trần Thị Bích Hợp	04/01/1989	051189014001	
2330	Xã Tạ Nghĩa	127	Tân Thị Thuận	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Nguyễn Đình Hòa	Con	05120720113	Nam	01/06/2007	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Nguyễn Đình Hòa	01/06/2007	05120720113	
2331	Xã Tạ Nghĩa	131	Phạm Thị Minh Hòa	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Phạm Thị Minh Hòa	Chủ họ	051191053580	Nữ	16/09/1991	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Phạm Thị Minh Hòa	16/09/1991	051191053580	
2332	Xã Tạ Nghĩa	136	Nguyễn Thị Âu	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Phạm Thị Tâm	Con	051170013264	Nữ	20/07/2010	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Phạm Thị Tâm	01/01/1970	051170013264	
2333	Xã Tạ Nghĩa	137	Trần Văn Thuận	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Phạm Thị Kim Truyết	Vợ/Chồng	051181106119	Nữ	30/01/2009	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Phạm Thị Kim Truyết	04/01/1981	051181106119	
2334	Xã Tạ Nghĩa	14	Võ Thị Nguyệt	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Lê Đình Trương	Con	051204002803	Nam	10/10/2004	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Lê Đình Trương	10/01/2004	051204002803	
2335	Xã Tạ Nghĩa	141	Hà Thị Sinh	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Hà Thị Sinh	Chủ họ	051164013617	Nữ	11/10/1964	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Hà Thị Sinh	10/11/1964	051164013617	
2336	Xã Tạ Nghĩa	141	Hà Thị Sinh	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Phạm Nguyễn Phương Uyên	Khác	051316006479	Nữ	12/10/2016	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Phạm Nguyễn Phương Uyên	10/12/2016	051316006479	
2337	Xã Tạ Nghĩa	142	Hoàng Thị Hoa	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Phạm Gia Hào	Con	051212004756	Nam	01/08/2012	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Phạm Gia Hào	08/01/2012	051212004756	
2338	Xã Tạ Nghĩa	142	Hoàng Thị Hoa	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Phạm Trung Lâm	Vợ/Chồng	040070617433	Nam	05/12/1976	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Phạm Trung Lâm	12/05/1976	040070617433	
2339	Xã Tạ Nghĩa	143	Bùi Thị Bình	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Trần Quốc Bảo	Con	051092013472	Nam	01/04/1992	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN và NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Trần Quốc Bảo	04/01/1992	051092013472	
2340	Xã Tạ Nghĩa	148	Lê Tùng	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Lê Thụy Trang	Con	051198006497	Nữ	16/02/1998	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Lê Thụy Trang	16/02/1998	051198006497	
2341	Xã Tạ Nghĩa	151	Đoàn Thị Mỹ Đan	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Lê Đoàn Cẩm Ly	Con	051308009779	Nữ	30/10/2008	Không tìm thấy thông tin	Không tìm thấy người này trong CSDL quốc gia về dân cư. Kiểm tra lại số định danh/CCCD; nếu số đúng thì liên hệ công an xã xác minh.	Dữ liệu thông tin	Lê Đoàn Cẩm Ly	30/10/2008	051308009773		
2342	Xã Tạ Nghĩa	153	Phạm Thị Bạch Cúc	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Phạm Thị Bạch Cúc	Chủ họ	051176010700	Nữ	09/12/1976	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Phạm Thị Bạch Cúc	12/09/1976	051176010700	
2343	Xã Tạ Nghĩa	154	Tô Văn Tuấn	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Tô Văn Tuấn	Chủ họ	05107002910	Nam	01/02/1970	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Tô Văn Tuấn	02/01/1970	05107002910	
2344	Xã Tạ Nghĩa	154	Tô Văn Tuấn	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Lê Thị Nhi	Con	051192018131	Nữ	07/07/1992	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN và NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Tô Thị Nhi	07/07/1992	05192018138	
2345	Xã Tạ Nghĩa	154	Tô Văn Tuấn	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Lê Thị Nhung	Vợ/Chồng	051170017243	Nữ	01/10/1970	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Lê Thị Nhung	10/01/1970	051170017243	
2346	Xã Tạ Nghĩa	155	Lê Thị Mỹ Trà	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Lê Thị Mỹ Trà	Chủ họ	051178003011	Nữ	05/01/1978	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Lê Thị Mỹ Trà	05/01/1978	051178003011	
2347	Xã Tạ Nghĩa	155	Lê Thị Mỹ Trà	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Trương Pháp	Vợ/Chồng	051075013670	Nam	04/10/1975	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Trương Pháp	10/04/1975	051075013670	
2348	Xã Tạ Nghĩa	157	Võ Mai	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Tô Thị Chặng	Vợ/Chồng	051158003068	Nữ	02/02/1968	Không tìm thấy thông tin	Không tìm thấy người này trong CSDL quốc gia về dân cư. Kiểm tra lại số định danh/CCCD; nếu số đúng thì liên hệ công an xã xác minh.	Dữ liệu thông tin	Tô Thị Chặng	02/02/1968	051168003036		
2349	Xã Tạ Nghĩa	159	Luong Thị Nhàn	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Lê Thị Ánh Nguyệt	Khác	051308007014	Nữ	30/06/1905	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN và NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Lê Thị Nguyệt Ánh	25/12/2008	051308007014	
2350	Xã Tạ Nghĩa	159	Luong Thị Nhàn	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Luong Thị Nhàn	Chủ họ	051136002540	Nữ	01/08/1935	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Luong Thị Nhàn	01/08/1936	051136002540	
2351	Xã Tạ Nghĩa	16	Nguyễn Thị Hiền	Hồ nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Nguyễn Thị Hiền	Chủ họ	051155002265	Nữ	10/06/1955	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Nguyễn Thị Hiền	06/10/1955	051155002265	
2352	Xã Tạ Nghĩa	160	Phạm Thị Cánh	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Lê Trương Khả Sinh	Khác	051210010561	Nam	15/10/2010	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Lê Trương Khả Sinh	15/10/2010	051210010561	
2353	Xã Tạ Nghĩa	161	Nguyễn Thị Thủy	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Nguyễn Trần Gia Bảo	Con	051221000667	Nam	01/03/2021	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Nguyễn Trần Gia Bảo	03/01/2021	051221000667	
2354	Xã Tạ Nghĩa	161	Nguyễn Thị Thủy	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Nguyễn Trần Gia Tiến	Con	051222000471	Nam	16/03/2022	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN và NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Nguyễn Trần Gia Tiến	16/03/2022	051222001471	
2355	Xã Tạ Nghĩa	164	Trần Thị Mỹ Huyền	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Phạm Minh Đức	Con	051212000584	Nam	07/03/2012	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Phạm Minh Đức	03/07/2012	051212000584	
2356	Xã Tạ Nghĩa	164	Trần Thị Mỹ Huyền	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Trần Thị Mỹ Huyền	Chủ họ	051186015241	Nữ	01/04/1986	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Trần Thị Mỹ Huyền	04/01/1986	051186015241	
2357	Xã Tạ Nghĩa	165	Trần Thị Oanh	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Lê Văn Khôi	Con	051212007389	Nam	12/06/2012	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Lê Văn Khôi	06/12/2012	051212007389	
2358	Xã Tạ Nghĩa	165	Trần Thị Oanh	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Lê Văn Tuấn	Con	051210004869	Nam	23/12/2010	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Lê Văn Tuấn	23/12/2010	051210004869	
2359	Xã Tạ Nghĩa	167	Phạm Ngọc Nam	Hồ cận nghèo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Phạm Phúc Thành	Con	051212014046	Nam	21/06/2012	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN và NGAY SINH cho khớp với CCCD/SDL dân cư.	Dữ liệu thông tin	Phạm Phúc Thành	21/05/2012	051212014546	

2371	21235	Xà Tư Nghĩa	190	Lê Anh Dũng	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Phạm Thị Lai	Vợ/Chồng	051172006109	Nữ	09/07/1972	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Phạm Thị Lai	24/01/1972	051172006109
2372	21235	Xà Tư Nghĩa	190	Lê Anh Dũng	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Lê Anh Thịnh	Con	051210001594	Nam	10/03/2010	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Lê Anh Thịnh	03/10/2010	051210001594
2373	21235	Xà Tư Nghĩa	197	Phạm Văn Tân	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Phạm Văn Tân	Chai hộ	051060002909	Nam	13/04/1969	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Phạm Văn Tân	14/03/1969	051060002909
2374	21235	Xà Tư Nghĩa	198	Phạm Thị Xuân Lan	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Phạm Thị Xuân Lan	Chai hộ	051169014692	Nữ	06/12/1969	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Phạm Thị Xuân Lan	12/06/1969	051169014692
2375	21235	Xà Tư Nghĩa	20	Phạm Thị Thanh Thủy	Hồ ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Lê Thị Thanh Thủy	Con	051196008370	Nữ	01/12/1996	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Lê Thị Thanh Thủy	12/01/1996	051196008370
2376	21235	Xà Tư Nghĩa	20	Phạm Thị Liễu	Hồ ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Phạm Lê Bảo Châu	Khác	051320002785	Nữ	07/10/2020	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Phạm Lê Bảo Châu	10/07/2020	050132002785
2377	21235	Xà Tư Nghĩa	20	Phạm Thị Liễu	Hồ ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Phạm Thị Liễu	Chai hộ	051170010226	Nữ	07/02/1970	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Phạm Thị Liễu	02/07/1970	051170010226
2378	21235	Xà Tư Nghĩa	204	Trương Thị Bôn	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Trương Thị Sáu	Con	051172008772	Nữ	16/08/1972	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Trương Thị Sáu	15/08/1972	051172008772
2379	21235	Xà Tư Nghĩa	204	Trương Thị Bôn	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Trương Thị Trà My	Khác	051190009757	Nữ	01/11/1999	Không tìm thấy thông tin		Không tìm thấy người này trong CSĐL quốc gia về dân cư. Kiểm tra lại số định danh/CCCD; nếu số đúng thì liên hệ công an xã xác minh.	Dữ liệu thông tin	Trương Thị Trà My	01/11/1999	51190009757
2380	21235	Xà Tư Nghĩa	206	Huỳnh Việt Thành	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Huỳnh Việt Thành	Chai hộ	051041003114	Nam	20/10/1943	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin			CHẾT
2381	21235	Xà Tư Nghĩa	21	Lê Thị Bô	Hồ ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Lê Thị Bô	Chai hộ	051136002434	Nữ	07/02/1936	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Lê Thị Bô	02/07/1936	051136002434
2382	21235	Xà Tư Nghĩa	21	Lê Thị Bô	Hồ ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Lương Thị Nguyên	Con	051171010582	Nữ	04/07/1971	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Lương Thị Nguyên	07/04/1971	051171010582
2383	21235	Xà Tư Nghĩa	211	Phan Tấn Hoàng	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Phan Thị Thủy Ngân	Con	051306013393	Nữ	27/07/2006	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Phan Thị Thủy Ngân	27/07/2006	051306013393
2384	21235	Xà Tư Nghĩa	213	Nguyễn Thị Quý	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Vũ Thị Nhung	Con	034178015734	Nữ	04/05/1978	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Vũ Thị Nhung	05/04/1978	034178015734
2385	21235	Xà Tư Nghĩa	216	Nguyễn Thị Đâu	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Nguyễn Thị Đâu	Chai hộ	051139004449	Nữ	10/02/1939	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Nguyễn Thị Đâu	10/04/1939	051139004449
2386	21235	Xà Tư Nghĩa	222	Võ Thị Hòe	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Nguyễn Ngọc Thu Hà	Khác	051311055080	Nữ	05/11/2011	Không tìm thấy thông tin		Không tìm thấy người này trong CSĐL quốc gia về dân cư. Kiểm tra lại số định danh/CCCD; nếu số đúng thì liên hệ công an xã xác minh.	Dữ liệu thông tin	Nguyễn Ngọc Thu Hà	11/05/2011	051311001675
2387	21235	Xà Tư Nghĩa	222	Võ Thị Hòe	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Nguyễn Ngọc Hai	Khác	051204022144	Nam	20/09/2004	Không tìm thấy thông tin		Không tìm thấy người này trong CSĐL quốc gia về dân cư. Kiểm tra lại số định danh/CCCD; nếu số đúng thì liên hệ công an xã xác minh.	Dữ liệu thông tin	Nguyễn Ngọc Hai	20/09/2004	05120402199
2388	21235	Xà Tư Nghĩa	222	Võ Thị Hòe	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Võ Thị Hòe	Chai hộ	051150000643	Nữ	01/01/1950	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Võ Thị Hòe	01/01/1950	05115000643
2389	21235	Xà Tư Nghĩa	222	Võ Thị Hòe	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Nguyễn Ngọc Bích Hà	Khác	051311001675	Nữ	05/11/2011	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN và NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Nguyễn Ngọc Bích Hà	11/05/2011	051311005080
2390	21235	Xà Tư Nghĩa	223	Phạm Thị Chung	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Phạm Tiến Thành	Khác	051304004083	Nữ	07/07/1974	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN và NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin			đã liên hệ công an xã, không có dữ liệu.
2391	21235	Xà Tư Nghĩa	223	Phạm Thị Chung	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Phạm Thị Chung	Chai hộ	051164001228	Nữ	20/09/1964	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Phạm Thị Chung	26/09/1964	051164001228
2392	21235	Xà Tư Nghĩa	224	Nguyễn Thị Thu Vân	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Châu Sáu	Vợ/Chồng	051068012504	Nam	16/01/1968	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Châu Sáu	16/11/1968	051068012504
2393	21235	Xà Tư Nghĩa	224	Nguyễn Thị Thu Vân	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Nguyễn Thị Thu Vân	Chai hộ	051181010317	Nữ	10/07/1981	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Nguyễn Thị Thu Vân	20/07/1981	051181010317
2394	21235	Xà Tư Nghĩa	225	Trần Thị Hối	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Phạm Tiến Thành	Vợ/Chồng	051074004683	Nam	07/07/1974	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại HO TÊN và NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Phạm Tiến Thành	27/07/1974	019074004683
2395	21235	Xà Tư Nghĩa	226	Phạm Vang	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Phạm Vang	Chai hộ	051073008654	Nam	01/01/1973	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Phạm Vang	10/01/1973	051073008654
2396	21235	Xà Tư Nghĩa	227	Nguyễn Thị Sưu	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Nguyễn Thị Việt	Con	051138015015	Nữ	14/06/1983	Không tìm thấy thông tin		Không tìm thấy người này trong CSĐL quốc gia về dân cư. Kiểm tra lại số định danh/CCCD; nếu số đúng thì liên hệ công an xã xác minh.	Dữ liệu thông tin	Nguyễn Thị Việt	14/06/1983	051183015015
2397	21235	Xà Tư Nghĩa	229	Nguyễn Thị Nhung	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Huỳnh Thị Hương	Con	051181015525	Nữ	20/02/1981	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Huỳnh Thị Hương	20/12/1981	051181015525
2398	21235	Xà Tư Nghĩa	23	Võ Đình Hoàng	Hồ ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Võ Thị Huyền Trinh	Con	051305009440	Nữ	10/06/2005	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Võ Thị Huyền Trinh	06/10/2005	051305009440
2399	21235	Xà Tư Nghĩa	23	Võ Đình Hoàng	Hồ ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Võ Thị Mỹ Hoa	Vợ/Chồng	051182008575	Nữ	09/02/1982	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Võ Thị Mỹ Hoa	02/09/1982	051182008575
2400	21235	Xà Tư Nghĩa	235	Nguyễn Văn Canh	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Nguyễn thành Đạt	Con	051202004057	Nam	01/01/2002	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Nguyễn Thành Đạt	28/06/2002	051202004057
2401	21235	Xà Tư Nghĩa	235	Nguyễn Văn Canh	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Trần Thị Phương	Vợ/Chồng	051170006149	Nữ	25/09/1970	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Trần Thị Phương	25/09/1970	051170006149
2402	21235	Xà Tư Nghĩa	236	Lê Văn Sơn	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Lê Huỳnh Tâm Đoàn	Khác	051316009706	Nữ	12/09/2016	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Lê Huỳnh Tâm Đoàn	09/12/2016	051316009706
2403	21235	Xà Tư Nghĩa	27	Tô Thị Phai	Hồ ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Tô Thị Lụa	Khác	051151002857	Nữ	01/12/1951	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Tô Thị Lụa	12/01/1951	051151002857
2404	21235	Xà Tư Nghĩa	27	Tô Thị Phai	Hồ ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Tô Thị Phai	Chai hộ	051160006160	Nữ	04/10/1960	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Tô Thị Phai	10/04/1960	051160006160
2405	21235	Xà Tư Nghĩa	29	Tô Thị Xuân	Hồ ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Tô Thị Xuân	Chai hộ	051127002395	Nữ	10/08/1927	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Tô Thị Xuân	10/08/1927	051127002395
2406	21235	Xà Tư Nghĩa	43	Bùi Thị Thanh Tuyền	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Nguyễn Bạch Thiên An	Khác	051217001278	Nam	30/05/2017	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Nguyễn Bạch Thiên An	30/05/2017	051217001278
2407	21235	Xà Tư Nghĩa	50	Nguyễn Thị Tuất	Hồ ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Nguyễn Thị Tuất	Chai hộ	051130006154	Nữ	03/01/1930	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin			CHẾT
2408	21235	Xà Tư Nghĩa	51	Phạm Văn Tiến	Hồ ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Phạm Thị Ngọc Lan	Vợ/Chồng	051192019181	Nữ	09/06/1992	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN và NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Phạm Thị Ngọc Lan	06/09/1992	051192019181
2409	21235	Xà Tư Nghĩa	51	Phạm Văn Tiến	Hồ ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Phạm Văn Tiến	Chai hộ	051084018703	Nam	21/01/1984	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Phạm Văn Tiến	24/01/1984	051084018703
2410	21235	Xà Tư Nghĩa	51	Phạm Văn Tiến	Hồ ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Phạm Văn Tuấn	Con	051217003912	Nam	27/02/2017	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Phạm Văn Tuấn	25/07/2017	051217003912
2411	21235	Xà Tư Nghĩa	52	Bùi Thị Cúc	Hồ cân ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Bùi Thị Cúc	Chai hộ	051151007692	Nữ	01/10/1951	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Bùi Thị Cúc	10/01/1951	051151007692
2412	21235	Xà Tư Nghĩa	53	Nguyễn Thị Liên	Hồ ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Nguyễn Thị Liên	Chai hộ	051150003437	Nữ	09/03/1950	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin họ tên	Sửa lại HO TÊN và NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Nguyễn Thị Liên	03/09/1950	051150003437
2413	21235	Xà Tư Nghĩa	62	Lê Thị Tuyết	Hồ ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Tần Thị Tuyết Nhi	Con	051309006973	Nữ	02/08/2009	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Tần Thị Tuyết Nhi	08/02/2009	051309006973
2414	21235	Xà Tư Nghĩa	63	Cao Văn Thong	Hồ ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Cao Văn Thong	Chai hộ	051093001082	Nam	04/08/1993	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Cao Văn Thong	08/04/1993	051093001082
2415	21235	Xà Tư Nghĩa	64	Ngô Thị Luân	Hồ ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Ngô Thị Luân	Chai hộ	051165012444	Nữ	19/02/1965	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Ngô Thị Luân	10/02/1965	051165012444
2416	21235	Xà Tư Nghĩa	71	Phạm Thị Diệp	Hồ ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Phạm Thị Diệp	Chai hộ	051150006642	Nữ	10/05/1905	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Phạm Thị Diệp	01/06/1956	051150006642
2417	21235	Xà Tư Nghĩa	74	Lê Thị Nhon	Hồ ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Vì Thị Vian	Con	051195012998	Nữ	02/01/1995	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Vì Thị Vian	01/01/1995	051195012998
2418	21235	Xà Tư Nghĩa	8	Đào Thị Đức	Hồ ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Đào Thị Đức	Chai hộ	051151007863	Nữ	01/10/1951	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Đào Thị Đức	10/01/1951	051151007863
2419	21235	Xà Tư Nghĩa	80	Huỳnh Thị Huệ	Hồ ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Trần Thị Nhi	Con	051168001643	Nữ	02/01/1968	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Trần Thị Nhi	04/03/1968	051168001643
2420	21235	Xà Tư Nghĩa	92	Bùi Thị Việt	Hồ ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Nguyễn Thuương	Con	051072011335	Nam	23/03/1973	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Nguyễn Thuương	23/03/1972	051072011335
2421	21235	Xà Tư Nghĩa	95	Trương Thị Bình	Hồ ngheo	Quyết định số 3428/QĐ-UBND	Trương Thị Bình	Chai hộ	051143003966	Nữ	23/05/1943	Tìm thấy thông tin theo CCCD	Lịch thống tin ngày sinh	Sửa lại NGAY SINH cho khớp với CCCD/CSĐL dân cư	Dữ liệu thông tin	Trương Thị Bình	16/08/1944	051143003966